

BẢNG THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY, NCKH, HĐCM KHÁC

Năm học 2018-2019

Bộ môn: Thủy sản và Chăn nuôi

Đơn vị: Viện Nông nghiệp và Tài nguyên

TT	Họ và Tên	CD	TĐCM	Định mức			Miễn giảm			Đã thực hiện			Bù NCKH	Bù HĐCM	Giờ còn ĐN	Vượt chuẩn
				G.Dạy	NCKH	HĐCM	G.Dạy	NCKH	HĐCM	G.Dạy	NCKH	HĐCM				
1	Trần Thị Kim Anh	GV	TS	270	175	90	243	157,5	81	0	0	0	0	0	27	0
2	Tạ Thị Bình	GV	ThS	270	175	90	153	26,2	44,1	573,5	148,8	62	0	0	117	456,5
3	Phạm Mỹ Dung	GV	TS	270	175	90	189	0	63	387,5	175	49,5	0	0	81	306,5
4	Lê Minh Hải	GV	TS	270	175	90	201,2	26,2	63	515,5	148,8	118	0	0	68,8	446,7
5	Hoàng Thị Mai	GV	ThS	270	165	70	0	0	0	389,5	165	110	0	0	270	119,5
6	Nguyễn Thị Hồng Thắm	GV	ThS	270	165	70	270	165	70	0	0	0	0	0	0	0
7	Nguyễn Thị Thanh	GV	TS	270	175	90	192,2	105	64,1	293	70	58	0	0	77,8	215,2
8	Nguyễn Thúc Tuấn	GV	TS	270	175	90	270	175	90	0	0	0	0	0	0	0
9	Trương Thị Thành Vinh	GV	ThS	270	175	90	0	0	0	343,5	175	109,5	0	0	270	73,5
10	Nguyễn Đình Vinh	GV	TS	270	175	90	213,3	52,5	63	538,85	122,5	61	0	0	56,7	482,15
Tổng cộng:.				2700	1730	860	1731,7	707,4	538,2	3041,35	1005,1	568	17,5	9	968,3	2046,55

Nghệ an, ngày 10 tháng 6 năm 2019

Trưởng bộ môn



TS. Lê Minh Hải